

DANH SÁCH SINH VIÊN CHƯƠNG TRÌNH CHẤT LƯỢNG CAO KHÓA 52
NGÀNH KINH DOANH QUỐC TẾ (CTCLC)

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
1	B2611958	PHẠM NGUYỄN MINH TUỆ	Nữ	02/02/2008	AVTCM13
2	B2612032	ĐỖ LÊ MINH AN	Nữ	03/06/2008	AVTCM13
3	B2612034	MICHEL FLORENCE TRẦN QUỲNH ANH	Nữ	05/07/2007	AVTCM13
4	B2612035	NGUYỄN PHAN NGỌC ANH	Nữ	27/10/2008	AVTCM13
5	B2612036	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG ANH	Nữ	22/07/2008	AVTCM13
6	B2612037	PHẠM MINH ANH	Nữ	15/10/2008	AVTCM13
7	B2612038	ĐẶNG THIÊN BẢO	Nam	27/07/2008	AVTCM13
8	B2612039	NGUYỄN TẤN ĐẠT	Nam	23/07/2008	AVTCM13
9	B2612040	BÙI THỊ KHÁNH ĐOAN	Nữ	04/09/2008	AVTCM13
10	B2612041	VŨ THU HIỀN	Nữ	14/09/2008	AVTCM13
11	B2612042	THÁI HOÀNG ĐĂNG HUY	Nam	09/07/2008	AVTCM13
12	B2612043	PHẠM NGUYỄN VIỆT HÙNG	Nam	02/08/2008	AVTCM13
13	B2612044	NGUYỄN TĂNG CHÍ KHANG	Nam	21/01/2008	AVTCM13
14	B2612045	TRẦN GIA KHÁNH	Nam	15/03/2008	AVTCM13
15	B2612046	TRẦN PHẠM ANH KHOA	Nam	29/06/2008	AVTCM13
16	B2612047	NGUYỄN ĐỨC NGUYỄN KHÔI	Nam	22/09/2008	AVTCM13
17	B2612048	TRẦN GIA KỶ	Nữ	21/07/2008	AVTCM13
18	B2612049	NGUYỄN NGỌC LAM	Nữ	06/03/2008	AVTCM13
19	B2612050	TRẦN GIA LINH	Nữ	01/06/2008	AVTCM13
20	B2612051	NGUYỄN PHÙNG BẢO LỘC	Nam	25/06/2008	AVTCM13
21	B2612052	TRẦN TRỊNH HUỆ MÃN	Nữ	28/02/2008	AVTCM13
22	B2612053	DƯƠNG VÕ YẾN NGÀ	Nữ	12/04/2008	AVTCM13
23	B2612054	LÊ NGUYỄN KHÁNH NGỌC	Nữ	03/06/2008	AVTCM13
24	B2612056	PHẠM HIẾU NHÂN	Nam	12/02/2007	AVTCM13
25	B2612057	NGUYỄN NGỌC YẾN NHI	Nữ	16/02/2008	AVTCM13
26	B2612058	TRỊNH THÁI PHONG	Nam	30/07/2008	AVTCM13
27	B2612059	NGUYỄN NGỌC BẢO PHÚC	Nữ	11/12/2008	AVTCM13
28	B2612060	LÊ PHÚ QUÍ	Nam	04/02/2007	AVTCM13
29	B2612061	BÀNG THỊ MỸ TÂM	Nữ	21/04/2008	AVTCM13
30	B2612062	NGUYỄN XUÂN THẢO	Nữ	03/09/2008	AVTCM13
31	B2612063	HÀ THÁI THỊNH	Nam	08/08/2008	AVTCM13
32	B2612064	TRẦN THANH THỦY TIÊN	Nữ	06/06/2008	AVTCM13
33	B2612065	HỒ VĂN HỒNG TRÚC	Nữ	23/05/2008	AVTCM13
34	B2612066	HUỲNH THỊ THANH TUYỀN	Nữ	07/12/2008	AVTCM13
35	B2612067	TRẦN MINH TUỜNG	Nam	20/06/2008	AVTCM13
36	B2612068	DƯ NGỌC KHÁNH VÂN	Nữ	26/04/2008	AVTCM13
37	B2612070	PHAN THẢO VY	Nữ	26/07/2008	AVTCM13
38	B2612071	VÕ TUỜNG VY	Nữ	02/04/2008	AVTCM13
39	B2612072	PHẠM HIẾU NHI YẾN	Nữ	02/09/2008	AVTCM13
40	B2612073	LÊ NGUYỄN NHƯ Ý	Nữ	16/01/2008	AVTCM13

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
41	B2612074	ĐÀO QUỐC ANH	Nam	31/03/2008	AVTCM14
42	B2612075	LÊ HUỖNH YẾN ANH	Nữ	28/04/2008	AVTCM14
43	B2612076	NGUYỄN MINH ANH	Nữ	06/11/2008	AVTCM14
44	B2612077	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	Nữ	17/12/2008	AVTCM14
45	B2612078	NGŨ PHƯƠNG ANH	Nữ	25/08/2008	AVTCM14
46	B2612079	PHẠM KHẢ ÁI	Nữ	04/11/2008	AVTCM14
47	B2612080	ĐẶNG THÀNH DUY	Nam	22/03/2008	AVTCM14
48	B2612081	PHẠM HẢI ĐĂNG	Nam	28/09/2008	AVTCM14
49	B2612082	LƯ LÂM BẢO HÂN	Nữ	12/06/2008	AVTCM14
50	B2612084	NGUYỄN CHÂU THỂ HÙNG	Nam	18/12/2008	AVTCM14
51	B2612085	LƯƠNG QUỐC HÙNG	Nam	02/09/2008	AVTCM14
52	B2612086	NGUYỄN DUY KHÁNH	Nam	23/04/2008	AVTCM14
53	B2612087	TRẦN NGỌC KHÁNH	Nữ	29/11/2008	AVTCM14
54	B2612089	TRẦN LÊ ANH KIẾT	Nam	28/01/2008	AVTCM14
55	B2612090	ĐÀO NGỌC BẢO LAM	Nữ	20/09/2008	AVTCM14
56	B2612091	TRẦN ĐOÀN MỸ LINH	Nữ	10/04/2008	AVTCM14
57	B2612092	HUỖNH THÂN LONG	Nam	21/06/2008	AVTCM14
58	B2612093	ĐỖ MINH LÝ	Nam	04/09/2007	AVTCM14
59	B2612094	TRẦN LÊ HOÀN MỸ	Nữ	22/02/2008	AVTCM14
60	B2612095	TRẦN NGUYỄN KIM NGÂN	Nữ	30/01/2008	AVTCM14
61	B2612096	NGUYỄN THỊ KHÁNH NGỌC	Nữ	06/05/2008	AVTCM14
62	B2612097	HỒ TRỌNG NHÂN	Nam	24/05/2007	AVTCM14
63	B2612098	LÂM BẢO NHI	Nữ	14/08/2008	AVTCM14
64	B2612099	TRẦN TỔ NHƯ	Nữ	13/08/2008	AVTCM14
65	B2612100	PHẠM HOÀNG THIÊN PHÚ	Nam	09/03/2008	AVTCM14
66	B2612101	NGUYỄN CHÂU XUÂN PHƯƠNG	Nữ	09/02/2008	AVTCM14
67	B2612102	PHẠM NGÔ DIỄM QUỲNH	Nữ	15/09/2008	AVTCM14
68	B2612103	PHẠM TUỆ TÂM	Nữ	21/01/2008	AVTCM14
69	B2612104	TRẦN PHƯỚC THÊM	Nam	04/01/2008	AVTCM14
70	B2612105	HỒ HỒNG BẢO THƠ	Nữ	07/11/2008	AVTCM14
71	B2612106	TRẦN LÊ NGỌC TRÂM	Nữ	28/01/2008	AVTCM14
72	B2612107	NGUYỄN NGỌC THANH TRÚC	Nữ	16/09/2008	AVTCM14
73	B2612108	LÊ THỊ PHƯƠNG TƯỜNG	Nữ	22/08/2008	AVTCM14
74	B2612109	NGUYỄN NHÃ MINH UYÊN	Nữ	13/06/2008	AVTCM14
75	B2612110	ĐẶNG THÚY VY	Nữ	30/08/2008	AVTCM14
76	B2612111	NGUYỄN TRẦN KHÁNH VY	Nữ	26/10/2008	AVTCM14
77	B2612112	TRẦN NGỌC THẢO VY	Nữ	12/03/2008	AVTCM14
78	B2612113	LÂM CHIÊU YẾN	Nữ	27/06/2008	AVTCM14
79	B2612114	HUỖNH NHƯ Ý	Nữ	05/01/2008	AVTCM14
80	B2612115	VÕ THỊ NHƯ Ý	Nữ	15/04/2008	AVTCM14
81	B2601821	MAI NGỌC NGÂN	Nữ	20/03/2008	AVTCM16
82	B2601839	NGUYỄN NHỰT TOÀN	Nam	23/02/2008	AVTCM16
83	B2602683	VUU HOÀN KIM	Nữ	13/05/2008	AVTCM16
84	B2610603	VÕ NGỌC XUÂN HƯƠNG	Nữ	27/10/2008	AVTCM16

STT	Mã số SV	Họ và tên	Giới	Ngày sinh	Mã lớp Thời khóa biểu
85	B2611943	LƯU HOÀNG PHÚC	Nam	01/01/2008	AVTCM16
86	B2611951	MAI MINH THU	Nữ	09/08/2008	AVTCM16
87	B2612009	PHẠM ĐẶNG HIỆU PHỤNG	Nữ	16/05/2008	AVTCM16

Danh sách có 87 sinh viên.

PHÒNG ĐÀO TẠO